TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST- DS	*Lục Nam, ngày 24 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 16 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 100/TLST- DS ngày 10 tháng 12 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Tăng Văn Vũ, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 17, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Minh N, sinh năm 1967, ủy quyền cho bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Tăng Văn Vphải trả cho vợ chồng bà Nguyễn Thị M, ông Hà Minh N số tiền là 244.000.000đ (Hai trăm bốn mươi bốn triệu đồng) làm 3 lần, cụ thể:

+ Lần 1: Ngày 24/3/2020 trả 100.000.000đ;

+ Lần 2: Ngày 30/7/2020 trả 70.000.000đ;

+ Lần 3: Ngày 30/12/2020 trả 74.000.000đ.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị M, ông Hà Minh N phải chịu 3.050.000đ (Ba triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào 6.100.000đ tiền tạm ứng án phí bà M, ông N đã nộp. Hoàn trả bà Nguyễn Thị M, ông Hà Minh N 3.050.000đ (Ba triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do ông Nguyễn Văn Thành nộp thay tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang theo biên lai thu số: AA/2017/0004414 ngày 10/12/2019

Anh Tăng Văn Vphải chịu 3.050.000đ (Ba triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị M hoặc ông Hà Minh N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Tăng Văn Vkhông chịu trả số tiền trên, thì hàng tháng anh Vcòn phải trả số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự là 10%/năm (theo thỏa thuận của các bên đương sự trong biên bản hòa giải thành).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huân